

Số: 83/2017/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 13 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 197/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị L1, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số 275/3 đường C, khu phố 2, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Cẩm L2, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Chiêm Th, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị L1 và bà Trần Thị Cẩm L2, ông Chiêm Th cùng xác nhận hiện nay bà L2, ông Th còn nợ bà L1 số tiền hụi gốc là 30.525.000 đồng (Ba mươi triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng), bà L1 không yêu cầu tính lãi.

Hai bên thỏa thuận cách thức và thời gian thanh toán như sau: Bà L2, ông Th có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà L1 số tiền 30.525.000 đồng trong thời hạn từ ngày 05-9-2017 dương lịch đến ngày 05-3-2018 dương lịch là dứt nợ.

Các bên đương sự tiến hành giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang hoặc trực tiếp giao nhận.

Kể từ ngày bà L1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà L2, ông Th không trả số tiền trên thì bà L2, ông Th còn phải trả cho bà L1 thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả nợ.

Về án phí: Số tiền tranh chấp là 30.525.000 đồng x 5 % = 1.526.250 đồng.

Do hoà giải thành nên chỉ thu 50% án phí số tiền 1.526.250 đồng x 50% = 763.125 đồng.

Các bên đương sự thoả thuận bà L2, ông Th liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí là 763.125 đồng (Bảy trăm sáu mươi ba ngàn một trăm hai mươi lăm đồng). Bà L1 được hoàn trả tiền tạm ứng án phí 764.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí, lệ phí Tòa án số 0009886, ngày 23-8-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Xuân